



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ  
VIỆT NAM  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
DẦU KHÍ SAO MAI - BẾN ĐÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **583** / SMBĐ - CBTT  
V/v : Công bố thông tin bổ sung tài liệu hợp  
ĐHCD thường niên năm 2025

Vũng Tàu, ngày **18** tháng 06 năm 2025

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình (PVSB)
2. Mã chứng khoán đăng ký giao dịch: PSB
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 65A3 đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Tp.Vũng Tàu
4. Điện thoại: 0254.3628188 Fax: 0254.3628189
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ngô Văn Lập
6. Nội dung thông tin công bố: Bổ sung tài liệu hợp Đại hội cổ đông thường niên 2025, cụ thể:

- Tờ trình số 537/TTr-HĐQT ngày 11/6/2025 về việc thông qua điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai – Bến Đình.

- Tờ trình số 556/TTr-HĐQT ngày 17/6/2025 về việc miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty PVSB.

Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình gửi đến Quý cơ quan và đăng tải trên trang thông tin của Công ty tại địa chỉ: [www.pvsb.com.vn](http://www.pvsb.com.vn) theo đúng quy định.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT.HĐQT Cty;
- Ban GD Cty;
- T.BKS Cty;
- Ban BTT Website;
- Lưu VT, TCHC, NTH(scan).



## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông  
Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Căn cứ Luật Đầu tư của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;  
Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-SMBĐ-ĐHĐCĐ ngày 12/11/2021 của Đại hội đồng cổ đông về việc chấp thuận chủ trương điều chỉnh dự án đầu tư Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;

Xét đề nghị của Giám đốc Công ty tại Tờ trình số 516/TTr-SMBĐ ngày 09/6/2025 về việc điều chỉnh dự án đầu tư Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;

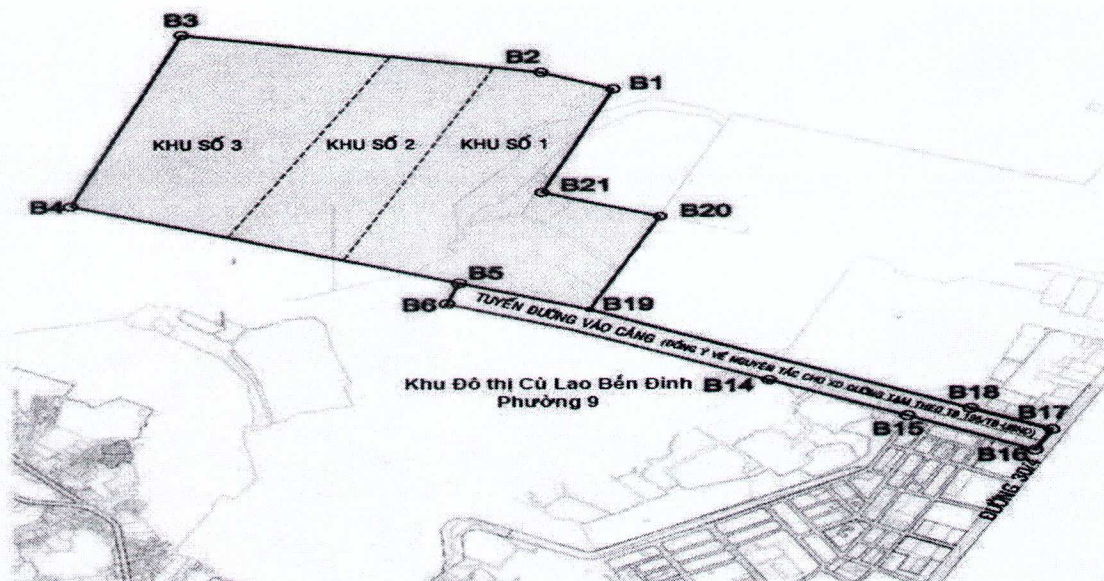
Trên cơ sở Báo cáo số 510A/BC-QLDA ngày 05/6/2025 của Ban quản lý Dự án về kết quả thẩm định nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình (Dự án), Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình, nội dung chi tiết như sau:

#### I. DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:

Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình đã được ĐHCĐ phê duyệt điều chỉnh tại Nghị quyết số 74/NQ-SMBĐ-ĐHĐCĐ ngày 12/11/2021, với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình.
2. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình.
3. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty TNHH TVXD Meinhardt.
4. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đầu tư xây dựng, khai thác căn cứ cảng dịch vụ Dầu khí Sao Mai - Bến Đình.
5. Quy mô Dự án:
  - Khu đóng mới giàn khoan
  - Khu đóng tàu và cung ứng dịch vụ
  - Khu văn phòng
  - Khu đường giao thông
  - Các hạng mục công trình chính: Nhà xưởng, công trình thủy công, khu văn phòng.
6. Địa điểm thực hiện Dự án: Tại phường 6, phường 9 và phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
7. Diện tích sử dụng đất: 112,5 ha.





**BẢNG DIỆN TÍCH KHU ĐẤT**

| STT              | KHU ĐẤT        | DIỆN TÍCH (ha) |
|------------------|----------------|----------------|
| 1                | Khu số 1       | 40,39          |
| 2                | Khu số 2       | 22,93          |
| 3                | Khu số 3       | 35,34          |
| 4                | Đường vào cảng | 13,82          |
| <b>Tổng cộng</b> |                | <b>112,5</b>   |

8. Tổng mức đầu tư của dự án: 6.100.000.000.000 đồng (Sáu nghìn một trăm tỷ đồng).

9. Thời gian hoạt động của Dự án: 50 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

10. Tiến độ thực hiện Dự án:

- **Năm 2021:**

+ Thực hiện điều chỉnh dự án đầu tư.

- **Năm 2022-2023:**

+ Đầu tư xây dựng 180 m cầu cảng; 200 m kè sau cầu; Nạo vét khu nước trước bến đến -9,4 m (HĐ) đảm bảo cho tàu trọng tải đến 10.000 DWT neo cập; 94.882 m<sup>2</sup> bãi cho thuê và khai thác và đường nội bộ 28.368 m<sup>2</sup>; San lấp 33,302 ha mặt bằng; Xây dựng 1 trạm biến áp 2.000 KVA cùng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phù hợp.

- **Năm 2024-2025:**

+ Đầu tư xây dựng 328,6 m cầu tàu; 304,6 m kè sau cầu; Nạo vét khu nước trước bến đến -11 m (HĐ) đảm bảo cho tàu trọng tải đến 20.000 DWT neo cập; Xây dựng 2.217 m đường vào khu dịch vụ đoạn từ đường 30/4 vào đến khu đất rộng 15 m; Xây dựng hệ thống bãi, đường nội bộ còn lại; Xây dựng 2 trạm biến áp 3.000 KVA; Xây dựng cổng chính và tường rào bao quanh.

11. Các chỉ tiêu kinh tế Dự án:

- NPV = 3.474.789.211.000 đồng

- IRR = 14,32%

- Thời gian hoàn vốn: 25 năm 3 tháng.

## **II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN:**

1. **Tình hình triển khai Dự án sau khi được cấp giấy chứng nhận đầu tư:**



Trên cơ sở chấp thuận của Thủ tướng chính phủ, đồng ý chủ trương đầu tư Dự án tại văn bản số 967/TTg-KTN ngày 16/7/2012. UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (UBND tỉnh) cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu ngày 27/09/2012 và Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thống nhất thỏa thuận địa điểm đầu tư tại Văn bản số 2159A/SXD-KTQH ngày 14/11/2013 với tổng diện tích 161,5ha.

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày ngày 08/07/2015 và Dự án đã được triển khai đầu tư xây dựng ngay sau khi được UBND tỉnh cho thuê đất đợt 1. UBND tỉnh đã giao đất đợt 1 năm 2015 với diện tích là 819.325,4 m<sup>2</sup>.

Đối với khu đất đã được UBND tỉnh cho thuê đợt 1 (819.325,4 m<sup>2</sup>), đã đầu tư hoàn thành các hạng mục sau:

- Đã san nền, tạo mặt bãi với tổng diện tích khoảng 68,33ha.
- Đã hoàn thành tường rào, đường tạm.
- Đã hoàn thành hệ thống cấp nước, cấp điện; Đường tạm, bãi thi công.
- Đã thực hiện đầu tư xây dựng và đưa vào khai thác sử dụng, bến cảng biển, khu xử lý chất thải, bãi thi công, khuôn viên, khu vực để xe, trạm cấp nước, trạm phân phối điện, kho tổng hợp và khu vực văn phòng.

Đối với khu đất chưa hoàn thành đền bù giải phóng mặt bằng của diện tích còn lại là 79,61ha: kế hoạch sẽ giao đất dự kiến năm 2017 và tiến độ hoàn thành từ năm 2017 - 2019. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa giao đất nên các hạng mục công việc đầu tư xây dựng trên phần diện tích đất đã giao đợt 1, cụ thể như sau:

- Đã hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng các hạng mục sau: Phân xưởng cơ khí; Phân xưởng điện; Phân xưởng sơn; Phân xưởng xử lý thép, chế tạo panel; Phần kho, bãi cho nhà thầu thuê; Văn phòng; Phân xưởng ống; Hệ thống đường giao thông nội bộ.
- Đã hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng các hạng mục sau: Phân xưởng hoàn thiện, trang trí nội thất, thông gió.

Sau khi được được ĐHĐCĐ phê duyệt điều chỉnh lần 1 theo Nghị quyết số 74/NQ-SMBĐ-ĐHĐCĐ, Công ty đã tiếp tục triển khai thực hiện, đến nay đã hoàn thành đầu tư hoàn chỉnh khu bãi 6,5ha và đang tiếp tục triển khai đầu tư khu bãi 21,5 ha và các hạng mục khác thuộc Khu số 3.

### **III. SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN:**

- Mục tiêu, chủ trương của Chính phủ và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giảm diện tích Dự án để phù hợp với quy hoạch chung thành phố Vũng Tàu đến năm 2035 và phát triển kinh tế xã hội của địa phương (theo chủ trương của Chính phủ tại văn bản số 1097/TTg-CN ngày 14/8/2020 và đề nghị của UBND tỉnh tại văn bản số 12333/UBND-VP ngày 30/8/2024).

- Dự án đến nay vẫn chưa hoàn thành theo tiến độ, để tiếp tục thực hiện các hạng mục đầu tư còn lại theo quy mô đầu tư đã được phê duyệt, cần cập điều chỉnh lại mục tiêu, quy mô diện tích, tổng mức đầu tư, tiến độ thực hiện và các chỉ tiêu hiệu quả kinh tế của Dự án so với quyết định của ĐHĐCĐ phê duyệt trước đây.

- HĐQT đã yêu cầu Ban điều hành thực hiện các thủ tục điều chỉnh Dự án (thuê tư vấn lập hồ sơ điều chỉnh dự án, tính toán lại chi phí đầu tư, hiệu quả đầu tư...) để báo cáo HĐQT trình ĐHĐCĐ xem xét, phê duyệt điều chỉnh Dự án tại đại hội thường niên năm 2025.

- Trên cơ sở báo cáo của Tư vấn, kết quả thẩm định Dự án điều chỉnh cho thấy việc điều chỉnh mục tiêu, quy mô diện tích, tổng mức đầu tư, tiến độ thực hiện và việc loại bỏ tuyến đường 13,82 ha, thay thế bằng tuyến đường A3 làm tuyến đường chung của Dự án vẫn đảm bảo tính khả thi, hiệu quả kinh tế cho Dự án. Do đó, cần thực hiện điều chỉnh Dự án để tiếp tục triển khai đầu tư các hạng mục còn lại.



#### IV. KIẾN NGHỊ PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN:

HKQT trình ĐHCĐ xem xét, phê duyệt điều chỉnh Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình với các nội dung như sau:

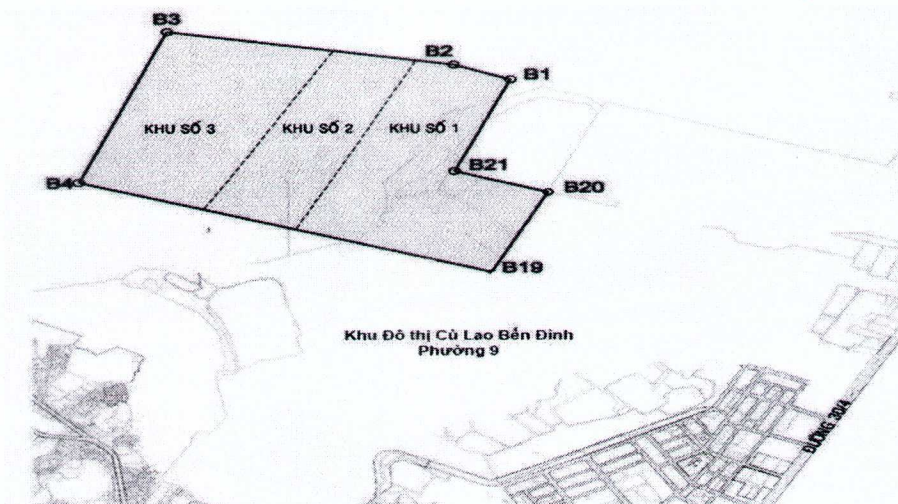
**1. Mục tiêu của Dự án:** Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh cảng biển, căn cứ cảng dịch vụ dầu khí Sao Mai - Bến Đình.

**2. Quy mô, diện tích đất sử dụng của Dự án:**

Diện tích đất sử dụng của Dự án là 98,67 ha, cụ thể:

| STT                  | KHU ĐẤT        | DIỆN TÍCH (ha)             |                     | GHI CHÚ          |
|----------------------|----------------|----------------------------|---------------------|------------------|
|                      |                | PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH LẦN 1 | THEO ĐIỀU CHỈNH MỚI |                  |
| 1                    | Khu số 1       | 40,39                      | 40,39               | Không điều chỉnh |
| 2                    | Khu số 2       | 22,93                      | 22,93               | Không điều chỉnh |
| 3                    | Khu số 3       | 35,34                      | 35,34               | Không điều chỉnh |
| 5                    | Đường vào cảng | 13,82                      | -                   | Loại bỏ          |
| Tổng cộng (làm tròn) |                | 112,50                     | 98,67               |                  |

Bản vẽ tổng mặt bằng sau điều chỉnh



**3. Tổng mức đầu tư và tiến độ thực hiện của Dự án:**

**3.1. Tổng mức đầu tư của Dự án:**

Đơn vị tính: đồng

| STT       | Nội dung  | Giá trị                  | Ghi chú         |
|-----------|---|--------------------------|-----------------|
|           | <b>TỔNG</b>                                       | <b>5.002.374.968.909</b> | <b>I+II+III</b> |
| <b>I</b>  | <b>Tổng mức đầu tư tại khu số 1 (40,39ha)</b>     | <b>1.794.408.018.909</b> |                 |
| 1         | Chi phí đã đầu tư cơ sở hạ tầng thiết bị máy móc, | 1.650.086.980.096        | (đã thực hiện)  |
| 2         | Chi phí san lấp khu số 1 (40,39ha)                | 144.321.038.813          | (đã thực hiện)  |
| <b>II</b> | <b>Tổng mức đầu tư tại khu số 2 (22,93ha)</b>     | <b>796.883.965.000</b>   |                 |
| 1         | Chi phí đã đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết bị máy móc | 696.749.067.000          | (đã thực hiện)  |
| 2         | Chi phí san lấp khu số 2 (22,93ha)                | 100.134.898.000          | (đã thực hiện)  |



|            |   |                          |                |
|------------|---|--------------------------|----------------|
| <b>III</b> | <b>Tổng mức đầu tư tại khu số 3 (35,34ha)</b>   | <b>2.411.082.985.000</b> |                |
| <b>1</b>   | San lấp 7ha   | 84.789.637.740           | (đã thực hiện) |
| <b>2</b>   | San lấp 6,5ha   | 78.260.436.243           | (đã thực hiện) |
| <b>3</b>   | Các hạng mục còn lại của Khu số 3 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Quyết định số 76/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ ngày 28/6/2024 | 2.248.032.911.017        |                |

### 3.2. Tiến độ thực hiện Dự án:

- Giai đoạn I - Phân kỳ 1: 2007 - 2023 đã hoàn thành và đưa vào sử dụng các hạng mục công trình sau đây:

- + Khu số 1: Đã đầu tư xây dựng San lấp mặt bằng tạo mặt bãi
- + Khu số 2: Đã đầu tư xây dựng San lấp mặt bằng tạo mặt bãi.
- + Khu số 3: Đã đầu tư xây dựng hoàn chỉnh khu bãi 7ha.

- Giai đoạn I - Phân kỳ 2: 2024 - 2028 đầu tư các hạng mục công trình sau đây:

+ Khu số 3: San lấp mặt bằng phân khu 1 - phân kỳ 2 (6,5ha – đã hoàn thành) và san lấp mặt phân khu 2 (21,5ha - đang triển khai thực hiện); 180m/508,6m cầu cảng, các công trình thủy công, hệ thống đường bãi, các công trình kiến trúc; cấp điện.

- Giai đoạn II (2029 – 2033): Dự án tiếp tục thực hiện các hạng mục sau

+ Khu số 3: Xây dựng 326,6m/508,6m cầu cảng, Các công trình thủy công, hệ thống đường bãi, các công trình kiến trúc; cấp điện.

### 4. Hiệu quả đầu tư của Dự án:

- Hiện giá thuần (NPV): 1.573.309.955.000VNĐ.
- Suất sinh lời nội tại (IRR): 17,86%.
- Thời gian hoàn vốn của Dự án: 26,12 năm.

Các nội dung khác không thay đổi.

5. ĐHĐCĐ giao cho HĐQT tổ chức triển khai thực hiện, báo cáo ĐHĐCĐ xem xét, thông qua các nội dung vượt thẩm quyền của HĐQT theo quy định.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc điều chỉnh Dự án với các nội dung nêu trên.

Trân trọng kính trình ./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS, Ban GĐ;
- Ban TCĐHCĐ, Ban BT Website;
- Lưu VT, NTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

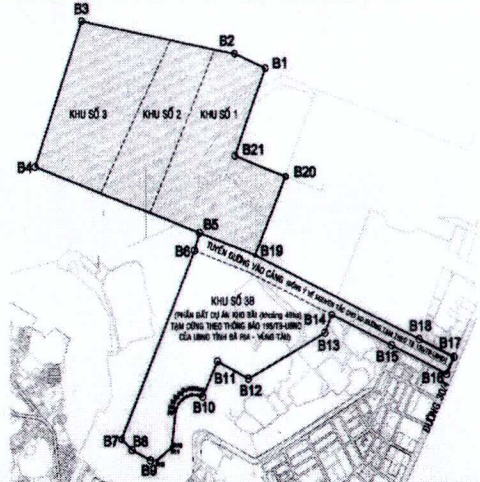
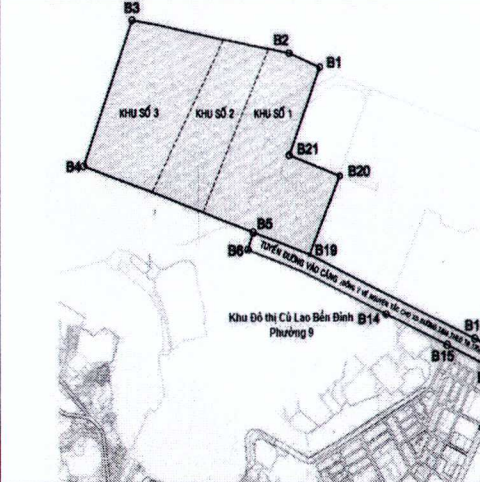
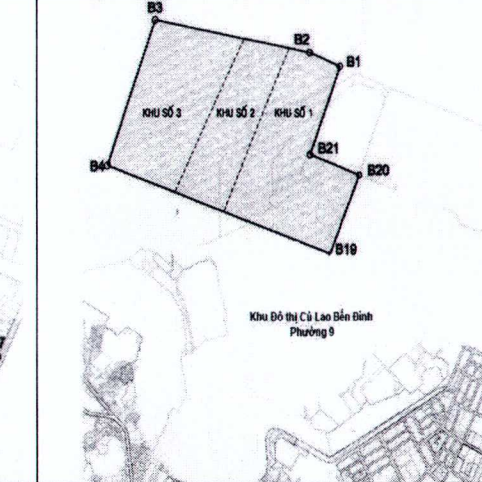
CỘNG TY  
CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ DẦU KHÍ  
SAO MẠI-BẾN ĐÌNH

M.S.D.N: 3500794814 C.T.C.P  
TP. VUNG TÁU T. BÀ RỊA-VUNG TÁU

Phạm Văn Hùng



**PHỤ LỤC**  
**Các thông tin chính của Dự án qua các lần điều chỉnh**

| STT | Nội dung                                       | Phê duyệt theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi lần 1 (27/10/2016)          | Điều chỉnh lần 1 theo Nghị quyết số 74/NQ-SMBĐ-ĐHĐCĐ ngày 12/11/2021                 | Đề nghị điều chỉnh lần 2  |
|-----|--|--|--|---|
| 1   | <b>Mục tiêu của Dự án</b>                      | Đầu tư xây dựng, khai thác căn cứ cảng dịch vụ dầu khí Sao Mai - Bến Đình.         | Đầu tư xây dựng, khai thác căn cứ cảng dịch vụ dầu khí Sao Mai - Bến Đình.           | Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh cảng biển, căn cứ cảng dịch vụ dầu khí Sao Mai - Bến Đình. |
| 2   | <b>Quy mô, diện tích đất sử dụng của Dự án</b> | Theo phê duyệt ban đầu là 163,3 ha, gồm:   | 112,5 ha   | Khoảng 98,67 ha   |
|     | Khu số 1                                       | 40,39 ha   | 40,39 ha   | 40,39 ha  |
|     | Khu số 2                                       | 22,93 ha   | 22,93 ha   | 22,93 ha  |
|     | Khu số 3                                       | 35,34 ha   | 35,34 ha   | 35,34 ha  |
|     | Tuyến đường vào cảng                           | 13,82 ha   | 13,82 ha   | Loại bỏ theo văn bản số 12333/UBND-VP của UBND tỉnh BRVT  |
|     | Khu số 3B                                      | 49 ha  | Loại bỏ theo thông báo số 195/TB-UBND của UBND tỉnh BRVT                             |   |
|     |  |  |  |               |





|     |   |  |  |  |
|-----|---|--|--|--|
| 3   | <b>Tổng mức đầu tư và tiến độ thực hiện của Dự án</b> |  |  |  |
| 3.1 | Tổng mức đầu tư                                       | 6.100.000.000.000 đồng   | 6.100.000.000.000 đồng   | 5.002.374.968.909 đồng   |
| 3.2 | Tiến độ thực hiện                                     | <p><b>Thời gian chuẩn bị mặt bằng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao đất đợt 1: Quý IV năm 2012 đến tháng 2 năm 2015 đã hoàn thành thủ tục thuê đất đợt 1 (819.325,4 m<sup>2</sup>).</li> <li>- Giao đất đợt 2: Từ 2015 đến 2017 hoàn thành giao toàn bộ khu đất còn lại.</li> </ul> <p><b>Thời gian xây dựng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với khu đất cho thuê đợt 1 (819.325,4 m<sup>2</sup>), từ tháng 2 năm 2015 đến cuối năm 2018 hoàn thành và đưa vào khai thác các hạng mục sau:</li> </ul> | <p><b>Năm 2021:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện điều chỉnh dự án đầu tư.</li> </ul> <p><b>Năm 2022-2023:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tư xây dựng 180 m cầu cảng; 200 m kè sau cầu; Nạo vét khu nước trước bến đến -9,4 m (HĐ) đảm bảo cho tàu trọng tải đến 10.000 DWT neo cập; 94.882 m<sup>2</sup> bãi cho thuê và khai thác và đường nội bộ 28.368 m<sup>2</sup>; San lấp 33,302 ha mặt bằng; Xây dựng 1 trạm biến áp 2.000 KVA cùng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phù hợp.</li> </ul> <p><b>Năm 2024-2025:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tư xây dựng 328,6 m cầu tàu; 304,6 m kè sau cầu; Nạo vét khu nước trước bến đến -11 m (HĐ) đảm bảo cho tàu trọng tải đến 20.000 DWT neo cập; Xây dựng 2.217 m đường vào khu dịch vụ đoạn từ đường 30/4 vào đến khu đất rộng 15 m; Xây dựng hệ thống bãi, đường nội bộ còn lại; Xây dựng 2 trạm biến áp 3.000 KVA; Xây dựng công chính và tường rào bao quanh.</li> </ul> | <p><b>Giai đoạn I - Phân kỳ 1 (2007-2023):</b></p> <p>Đã hoàn thành và đưa vào sử dụng các hạng mục công trình sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành thủ tục giao đất 819.325,4m<sup>2</sup>.</li> <li>- Khu số 1: Đã đầu tư xây dựng các hạng mục chính (cầu cảng, đường trượt, nhà xưởng, kho bãi, văn phòng, máy móc thiết bị...).</li> <li>- Khu số 2: Đã đầu tư xây dựng hoàn chỉnh 142 m cầu cảng và các cơ sở hạ tầng kỹ thuật.</li> <li>- Khu số 3: Đã đầu tư xây dựng hoàn chỉnh khu bãi 7 ha.</li> </ul> <p><b>Giai đoạn I-Phân kỳ 2 (2024-2028):</b></p> <p>Đầu tư các hạng mục công trình sau đây:</p> <p>Khu số 3:</p> <p>San lấp mặt bằng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- San lấp mặt bằng Phân khu 1 (6,5ha).</li> <li>- San lấp mặt bằng Phân khu 2 (21,5ha).</li> </ul> <p>Các công trình thủy công, hệ thống đường bãi, các công trình kiến trúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống cầu cảng</li> </ul> <p>+ Bến số 1 rộng 30m dài 180m.</p> <p>+ Nạo vét khu nước trước bến giai đoạn 1 (cho tàu 10.000 DWT).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kè sau cầu.</li> <li>- Hệ thống đường:</li> </ul> |



|  |  |   |   |
|--|--|---|---|
|  |  | <p>xưởng sơn; Phân xưởng xử lý thép tiền chế; Phần kho, bãi cho nhà thầu thuê còn lại; Phần khu nhà ở; Văn phòng, thể thao còn lại cho CBCNV và nhà thầu; Phân xưởng ống; Hệ thống đường giao thông nội bộ khu dự án.</p> <p>+ Năm 2018-2019 (năm thứ 2 và thứ 3) hoàn thành và đưa vào khai thác các hạng mục sau: Kho chứa nhiên liệu, FO, DO; Kho, bãi cho nhà thầu khu vực II; Phân xưởng thép cấu kiện lớn; Xưởng hoàn thiện, trang trí.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đường sau cầu rộng 20m.</li> <li>+ Đường giao thông nội bộ rộng 18m.</li> <li>+ Đường giao thông nội bộ rộng 15m.</li> <li>+ Đường giao thông nội bộ rộng 10m.</li> <li>+ Đê bảo vệ đường bằng bao tải cát.</li> <li>+ Đường vào khu Dịch vụ đoạn từ đường 30/4 vào đến khu đất rộng 7.5m.</li> <li>+ Đường vào khu Dịch vụ đoạn qua khu đất PV Shipyard rộng 18m.</li> <li>+ Đường vào khu Dịch vụ đoạn qua khu đất PVC - MS rộng 18m.</li> <li>- Bãi hàng bằng đá dăm</li> <li>+ Hệ thống cấp nước.</li> <li>+ Hệ thống thoát nước: Mặt bãi, hệ thống cấp thoát nước Phân khu 1-Phân kỳ 2 (6,5ha).</li> <li>- Cổng chính</li> <li>+ Cổng tạm.</li> <li>- Nhà bảo vệ tạm</li> <li>- Tường rào</li> <li>+ Hàng rào tạm.</li> <li>- Hệ thống cấp điện</li> <li>+ Hệ thống cấp điện phân kỳ 2 - Chưa thực hiện.</li> <li>- Thiết bị</li> <li>+ Xe nâng 20 T.</li> <li>+ Xe nâng 6 - 7T.</li> </ul> <p><b>Giai đoạn II (2029-2033):</b><br/>Dự án tiếp tục thực hiện các hạng mục sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống cầu cảng</li> <li>+ Bến số 2 rộng 30m dài 160m.</li> </ul> |
|--|--|---|---|





|   |                                  |  |  |  |
|---|----------------------------------|--|--|--|
|   |                                  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bến số 3 rộng 30m dài 168,6m.</li> <li>+ Nạo vét khu nước trước bến giai đoạn II (cho tàu 20,000 DWT).</li> <li>- Hệ thống đường</li> <li>+ Đường sau cầu rộng 20m.</li> <li>+ Đường giao thông nội bộ rộng 18m.</li> <li>+ Đường giao thông nội bộ rộng 15m.</li> <li>+ Đường giao thông nội bộ rộng 10m.</li> <li>- Cổng chính</li> <li>- Cổng phụ</li> <li>- Nhà bảo vệ</li> <li>- Tường rào</li> <li>- Hệ thống cấp điện</li> <li>+ Hệ thống cấp điện phân kỳ 2.</li> <li>- Thiết bị</li> <li>+ Cần trục bánh hơi sức nâng 40-50T.</li> </ul> |
| 4 | <b>Hiệu quả đầu tư của Dự án</b> | NPV: 289.761.295 USD<br>IRR: 19,63%<br>Thời gian hoàn vốn: 16,21 năm | NPV: 3.474.789.211.000 đồng<br>IRR: 14,32%<br>Thời gian hoàn vốn: 25 năm 3 tháng | NPV: 1.573.309.9555.000 đồng<br>IRR: 17,86%<br>Thời gian hoàn vốn: 26,12 năm   |



## TỜ TRÌNH

### Về việc miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông  
Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Căn cứ Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;

Xét nguyện vọng của các cá nhân thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;

Căn cứ văn bản số 487/PTSC-QTNL ngày 01/4/2025 của cổ đông lớn Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam về việc công tác cán bộ;

Xét hồ sơ của các ứng cử viên,

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Công ty như sau:

#### 1. Tình hình nhân sự thành viên HĐQT và Kiểm soát viên Công ty hiện tại:

##### 1.1. Số lượng thành viên HĐQT hiện tại là 04 người, bao gồm:

- Ông Phạm Văn Hùng - Chủ tịch HĐQT
- Ông Trần Xuân Tài - TV HĐQT
- Ông Dương Hùng Văn - TV HĐQT (đã có đơn xin từ nhiệm)
- Ông Đặng Thanh Hải - TV HĐQT (đã có đơn xin từ nhiệm)

##### 1.2. Số lượng Kiểm soát viên hiện tại là 03 người, bao gồm:

- Bà Nguyễn Lệ Trà - Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Ngô Văn Lập - Kiểm soát viên
- Bà Trương Thị Viên Trúc - Kiểm soát viên (đã có đơn xin từ nhiệm)

#### 2. Miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Công ty:

Căn cứ Khoản 1 Điều 26; Khoản 1 Điều 37 Điều lệ Công ty quy định về số lượng thành viên HĐQT và Kiểm soát viên, theo đó số lượng thành viên HĐQT là 05 người, số lượng Kiểm soát viên là 03 người.

Hiện tại, có 02/04 thành viên HĐQT có đơn xin từ nhiệm và 01/03 Kiểm soát viên có đơn xin từ nhiệm. Do vậy, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ danh sách miễn nhiệm và ứng cử viên bầu chức vụ thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Công ty, như sau:

##### 2.1. Danh sách miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Công ty:

- Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT Công ty đối với ông Dương Hùng Văn.
- Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT Công ty đối với ông Đặng Thanh Hải.
- Miễn nhiệm chức vụ Kiểm soát viên Công ty đối với bà Trương Thị Viên Trúc.



**2.2. Danh sách ứng cử viên bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Công ty:**

- Bầu bổ sung 03 thành viên HĐQT, gồm các ứng cử viên sau:
- + Ông Nguyễn Thanh Hải (Người đại diện Tổng công ty PTSC).
- + Ông Trương Đình Tri (HĐQT giới thiệu).
- + Ông Nguyễn Anh Dũng (tự ứng cử).
- Bầu bổ sung 01 Kiểm soát viên:
- + Bà Nguyễn Diệu Phương (Người đại diện Tổng công ty PTSC).

*(Hồ sơ các ứng cử viên đính kèm)*

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua để tiến hành miễn nhiệm và bầu theo quy định

Trân trọng!

**Nơi nhận :**

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS, Ban GĐ;
- Ban TCĐHCD, Ban BT Website, Người CBTT;
- Lưu VT, NTH.

**Tài liệu đính kèm:**

- Đơn từ nhiệm;
- Hồ sơ các ứng cử viên.



**Phạm Văn Hùng**





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN NGHỈ VIỆC**

- Kính gửi: - Ông Phan Thanh Tùng – Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty PTSC;  
- Ông Trần Hồ Bắc – Tổng Giám đốc TCT PTSC;
- Đồng k/g: - Ông Phạm Văn Hùng – Phó Tổng Giám Đốc TCT PTSC, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty PVSb.  
- Ông Nguyễn Tiên Phong – Chủ tịch HĐQT Công ty POS.

Tôi tên: **Dương Hùng Văn**, hiện là:

- Đại diện 41% vốn điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Việt Nam (PTSC) tại Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình;
- Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình;
- Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt và Bảo Dưỡng;
- Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình.

Tôi làm đơn này kính mong Ban lãnh đạo Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu Tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình; Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt và Bảo Dưỡng cho tôi được thôi đảm nhận các chức vụ tại Công ty Cổ phần Đầu Tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình, Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt và Bảo Dưỡng và chấm dứt hợp đồng lao động.

Lý do: nguyện vọng cá nhân.

Kính mong Ban lãnh đạo Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu Tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt và Bảo Dưỡng chấp thuận cho tôi được phép thôi đảm nhận các chức vụ và chấm dứt hợp đồng lao động trong thời gian sớm nhất.

Tôi xin chân thành cảm ơn Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, Công ty Cổ phần Đầu Tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình, Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt và Bảo Dưỡng đã tin tưởng tôi trong suốt thời gian qua và kính chúc Tổng Công ty và Công ty ngày càng phát triển và thành công hơn nữa.

Trân trọng!

*Vũng Tàu, ngày 11 tháng 02 năm 2025*

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**



**Dương Hùng Văn**

**ĐƠN TỪ NHIỆM CHỨC VỤ**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Kính gửi:** - Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty Cổ Phần Đầu Tư Dầu Khí Sao Mai Bến Đình

- Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị Công ty
- Ban Kiểm soát Công ty

- Tôi tên : **ĐẶNG THANH HẢI** , sinh năm : 1976
- CCCD số: 082076008876 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 26/02/2022
- Địa chỉ : C/cư The Goldview, 346 Bến Vân Đồn, P1, Q4, HCM
- Chức vụ: Thành viên HĐQT Công ty Cổ Phần Đầu Tư Dầu Khí Sao Mai Bến Đình

Tôi làm đơn này kính đề nghị Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty chấp thuận cho tôi được từ nhiệm đối với công việc thành viên HĐQT của Công ty kể từ ngày 20/02/2025.

Lý do: do công việc cá nhân nên tôi không thể thu xếp tiếp tục tham gia công việc thành viên HĐQT tại Công ty.

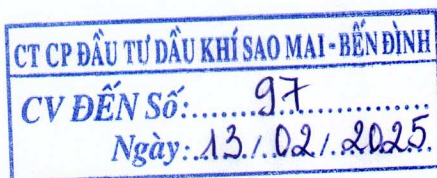
Kính đề nghị Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty chấp thuận đơn từ nhiệm của tôi và đề cử, bầu chọn người thay thế phù hợp.

Tôi xin chân thành cảm ơn Quý Cổ đông, các thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám Đốc công ty đã hỗ trợ tôi trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ tại Công ty.

Trân trọng,

*Tp.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 01 năm 2025*

**Người làm đơn**



**Đặng Thanh Hải**



Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

\*\*\*

**ĐƠN TỪ NHIỆM CHỨC VỤ  
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

|                                       |
|---------------------------------------|
| CT CP ĐẦU TƯ DẦU KHÍ SAO MAI-BẾN ĐÌNH |
| CV ĐẾN SỐ:.....83.....                |
| Ngày: 06/2/2025                       |

**Kính gửi:**

- Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty Cổ Phần Đầu Tư Dầu Khí Sao Mai Bến Đình
- Hội Đồng Quản Trị Công ty
- Ban Kiểm soát Công ty

- Tôi tên : Trương Thị Viên Trúc
- Sinh ngày : 20/11/1985
- Căn cước số : 060185011109 do Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 09/09/2024
- Địa chỉ : 1896/17 Lê Văn Lương, Nhơn Đức, Nhà Bè, Tp.HCM
- Chức vụ : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ Phần Đầu Tư Dầu Khí Sao Mai Bến Đình

Tôi làm đơn này kính đề nghị Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty chấp thuận cho tôi được từ nhiệm đối với công việc thành viên Ban kiểm soát kể từ ngày 20/02/2025.

Lý do: nguyện vọng cá nhân

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông công ty chấp thuận đơn từ nhiệm của tôi và bổ nhiệm người thay thế phù hợp.

Tôi xin chân thành cảm ơn các thành viên Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát Công ty đã hỗ trợ tôi trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ tại Công ty.

Trân trọng,

Sao chuyển: BC Chủ

Ông: Phạm Văn Hùng : CT HĐQT ☐ ☐

Ông Dương Hùng Văn : Giám đốc ☐ ☐

Ông: Trần Đức Hạnh : Phó GD ☐ ☐

TCKT ☒ TCHC ☐ KTKH ☐ XLDV ☐

ĐTXD ☐ ATCL ☐ QLDA ☐ Website ☒

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 01 năm 2025

**Người làm đơn**



**Trương Thị Viên Trúc**

6 / 02 / 2025





## SƠ YẾU LÝ LỊCH (TRÍCH NGANG)

### SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

|                     |   |                      |                                    |
|---------------------|---|----------------------|------------------------------------|
| Họ và tên:          | : NGUYỄN THANH HẢI  | Giới tính:           | Nam                                |
| Ngày sinh:          | : 26/04/1971  | Nơi sinh:            | Nam Định                           |
| Dân tộc             | : Kinh  | Tôn giáo:            | Không                              |
| Quê quán            | Xã Hải Tân, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị  |                      |                                    |
| CCCD                | Số : 036071006662   | Ngày cấp: 09/01/2022 | Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH |
| Nơi ở hiện nay      | 107/31A Bình Giã, phường 8, TP. Vũng Tàu, BR-VT   |                      |                                    |
| Trình độ chuyên môn | Kỹ sư Cơ khí, Cử nhân Quản trị kinh doanh   |                      |                                    |
| Ngày vào Đảng       | : 26/3/2001   | Chính thức:          | 26/3/2002                          |
| Lý luận chính trị   | Cao cấp   |                      |                                    |
| Ngoại ngữ           | Tiếng Anh   |                      |                                    |
| Thương binh loại    | : Không   | Gia đình liệt sỹ:    | Không                              |
| Chức vụ hiện tại    | UV Ban TVĐU, Chủ nhiệm UBKT, Phó Giám đốc Chi nhánh Tổng công ty – Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí |                      |                                    |

### QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

|             |  |
|-------------|--|
| 1989 – 1994 | : Trường Sư phạm Kỹ thuật II Nam định / CĐ Giáo viên Dạy nghề                    |
| 1999 – 2000 | : Trường ĐH SPKT Hồ Chí Minh / Kỹ sư Cơ khí                                      |
| 2007 – 2011 | : Trường ĐH Mỏ địa chất Hà Nội / Cử nhân QTKD                                    |
| 2009 – 2011 | : Học viện Chính trị - Hành chính KV II / Cao cấp lý luận chính trị - Hành chính |

### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

|                   |   |
|-------------------|---|
| 07/1994 – 05/2001 | : Công nhân Cơ khí, Xí nghiệp Cảng Dịch vụ Dầu khí                    |
| 05/2001 – 06/2002 | : Xưởng Phó Xưởng Cơ khí, Xí nghiệp Cảng Dịch vụ Dầu khí              |
| 06/2002 – 10/2008 | : Xưởng Trưởng Xưởng Cơ khí, Xí nghiệp Cảng Dịch vụ Dầu khí           |
| 10/2008 – Nay     | : Phó Giám đốc Chi nhánh Tổng công ty – Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí. |
| 07/2024 – Nay     | : Trợ lý Tổng Giám đốc Tổng công ty.                                  |





## SƠ YẾU LÝ LỊCH (TRÍCH NGANG)

### SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

|                     |  |                                    |
|---------------------|--|------------------------------------|
| Họ và tên           | : <b>TRƯƠNG ĐÌNH TRI</b>   | Giới tính: Nam                     |
| Ngày sinh           | : 01/06/1974   | Nơi sinh: Hà Nội                   |
| Dân tộc             | : Kinh   | Tôn giáo: Không                    |
| Quê quán            | : Quảng Ngãi   |                                    |
| CCCD                | : Số 001074005924 Ngày cấp: 12/09/2022   | Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH |
| Nơi ở hiện nay      | : Số 36/34 Yên Thế, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh                             |                                    |
| Trình độ chuyên môn | : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh / Kỹ sư Điều khiển tàu biển                                |                                    |
| Ngày vào Đảng       | : 13/11/2008   | Chính thức: 13/11/2009             |
| Ngoại ngữ           | : Anh văn C  |                                    |
| Lý luận chính trị   | : Cao cấp  |                                    |
| Thương binh loại    | : Không  | Gia đình liệt sỹ: Không            |
| Chức vụ Đảng        | : Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty Cổ phần Cảng Dịch Vụ Dầu Khí Tổng Hợp Phú Mỹ (PTSC Phú Mỹ) |                                    |
| Chức vụ hiện tại    | : Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Giám đốc Công ty PTSC Phú Mỹ                         |                                    |

### QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

|             |  |
|-------------|--|
| 1996 - 2000 | : Kỹ sư Khoa Điều khiển tàu biển, Đại Học Hàng hải     |
| 2012 - 2014 | : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Đại học Help - Malaysia |

### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

|                   |  |
|-------------------|--|
| 04/2001 - 06/2003 | : Sỹ quan boong - Đội tàu, Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí                 |
| 06/2003 - 10/2006 | : Nhân viên Thương mại - Phòng Thương mại, Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí |
| 10/2006 - 07/2007 | : Chuyên viên Phòng Kinh tế Kế hoạch, Tổng công ty PTSC                  |
| 07/2007 - 02/2009 | : Phó Trưởng Ban Kế hoạch Đầu tư, Tổng công ty PTSC                      |
| 02/2009 - 04/2011 | : Chi ủy viên Chi bộ, Phó Giám đốc Công ty PTSC Phú Mỹ                   |
| 04/2011 - 06/2015 | : Chi ủy viên Chi bộ, Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty PTSC Phú Mỹ  |
| 06/2015 - Nay     | : Ủy viên BCH Đảng bộ, Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty PTSC Phú Mỹ |





## THÔNG TIN ỨNG VIÊN

### I. THÔNG TIN CÁ NHÂN:



|   |  |
|---|--|
| Ứng cử vào vị trí:                          | Nguồn tin tuyển dụng (□)                         |
|   |  |
| <i>Thành viên độc lập Hội đồng quản trị</i> | □ Giới thiệu bởi: Hội đồng quản trị Công ty PVSB |
| Vị trí mong muốn khác:                      |  |
|   |  |

| Họ và tên ứng viên: | Giới tính: | Ngày sinh: | Nơi sinh:    | Quốc tịch |
|---------------------|------------|------------|--------------|-----------|
| NGUYỄN ANH DŨNG     | Nam        | 24/8/1971  | TP. Nam Định | Việt Nam  |

| Dân tộc: | Tôn giáo | Số CMND/ Hộ chiếu: | Ngày cấp:  | Nơi cấp: |
|----------|----------|--------------------|------------|----------|
| Kinh     |          | 036071006875       | 21/12/2021 | Tp.HCM   |

| Địa chỉ đang cư ngụ/địa chỉ liên lạc:                           | Địa chỉ thường trú:   |
|---|---|
| 78/4/12 Phan Đình Phùng, Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, TP.HCM | 78/4/12 Phan Đình Phùng, Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, TP.HCM |

| Điện thoại di động: | Số TK ngân hàng | Địa chỉ e-mail:  |
|---------------------|-----------------|--|
| 0903 771683         |                 | <a href="mailto:anhdung3078@gmail.com">anhdung3078@gmail.com</a> |

### II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

| TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN (CAO NHẤT) (☑)           |                           |                       |     |                                   |                                 |                     |     |
|---|---------------------------|-----------------------|-----|-----------------------------------|---------------------------------|---------------------|-----|
| Đại học Ngoại thương – CS II tại TPHCM    |                           |                       |     | Năm tốt nghiệp:<br>1997           | Văn bằng tốt nghiệp:<br>Cử nhân |                     |     |
| Chuyên môn chính: Kinh tế đối ngoại       |                           |                       |     | Hạng/Loại tốt nghiệp : Trung bình |                                 |                     |     |
| CÁC KHOÁ NGẮN HẠN KHÁC                    |                           |                       |     |                                   |                                 |                     |     |
| Khoá học/Văn bằng/Chứng chỉ               | Ngành/Chuyên môn Đào tạo  |                       |     | Tên Trường                        | Thời gian Đào tạo               |                     |     |
| Chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo | Giám đốc kinh doanh (CCO) |                       |     | Trường doanh nhân PACE            | 2/2013-6/2013                   |                     |     |
|   |                           |                       |     |                                   |                                 |                     |     |
| TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ                        |                           |                       |     | KỸ NĂNG VI TÍNH                   |                                 |                     |     |
| Tự đánh giá trình độ hiện nay:            |                           |                       |     | Đánh giá                          | Giỏi                            | Trung bình          | Yếu |
| NGOẠI NGỮ                                 | NÓI                       | VIẾT                  | ĐỌC | WORD                              |                                 | x                   |     |
| Anh ngữ                                   | x                         | x                     | x   | EXCEL                             |                                 | x                   |     |
|   |                           |                       |     | POWER POINT                       |                                 | x                   |     |
| HOẠT ĐỘNG THỂ THAO                        |                           | TÍNH CÁCH CÁ NHÂN     |     | NĂNG LỰC VƯỢT TRỘI KHÁC:          |                                 |                     |     |
| Các môn thể thao thường chơi:             |                           | Điểm mạnh             |     | Điểm yếu                          |                                 |                     |     |
| 1.  | 2.                        | Dễ thích nghi với môi |     |                                   |                                 | Phân tích, đàm phán |     |



|  |  |   |  |  |
|--|--|---|--|--|
|  |  | trường mới, quyết đoán<br>trong công việc |  |  |
|--|--|---|--|--|

### **III. QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC** ( 3 công ty tham gia gần nhất )

|  |  |  |   |
|--|--|--|---|
| <b><u>TÊN CÔNG TY 1:</u></b><br>CÔNG TY VELIKOLUKSKY<br>MIASOKOMBINAT<br>(VLMK)    |  | <b><u>Ngành nghề của Công ty:</u></b><br>SX XUẤT KHẨU CÁC<br>SẢN PHẨM THỊ HEO<br>ĐÔNG LẠNH | <b><u>Thời gian làm việc:</u></b><br><br><i>01/2021 – Nay</i>   |
| <b><u>Chức vụ/Công việc:</u></b><br>ĐẠI DIỆN CÔNG TY TẠI THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM       |  |  | Nhiệm vụ:<br>+ Đại diện cho công ty tại thị trường việt nam<br>+ Tìm kiếm khách hàng và phát triển thị trường thị heo đông lạnh tại Việt nam.<br>+ Kiểm tra xác thực hoạt động kinh doanh của các khách hàng tại VN.  |
| <b><u>Mức Lương:</u></b>   |  |  |   |
| <b><u>Họ tên người quản lý trực tiếp:</u> TỔNG GIÁM ĐỐC</b>                        |  |  |   |
| <b>Lý do Nghỉ việc</b>   |  |  |   |
| <b><u>TÊN CÔNG TY 2:</u></b><br>CÔNG TY<br>INTERNATIONAL FOOD<br>MASTER            |  | <b><u>Ngành nghề/ lĩnh vực</u></b><br>SẢN XUẤT VÀ PHÂN<br>PHỐI GIA VỊ THỰC<br>PHẨM         | <b><u>Thời gian làm việc:</u></b><br><br><i>12/2012 -2/2021</i>   |
| <b><u>Chức vụ/Công việc:</u></b><br>GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH HCM                         |  |  | Nhiệm vụ:<br>+ Chịu trách nhiệm và chỉ đạo trực tiếp từ ban Tổng giám đốc với toàn bộ hoạt động kinh doanh của chi nhánh HCM bao gồm Tp, Hồ Chí Minh và 10 tỉnh miền đông nam bộ và nam trung bộ.<br>+ Xây dựng và phát triển hệ thống nhà phân phối trong khu vực được giao.<br>+ Xây dựng đội ngũ nhân sự kinh doanh.<br>+ Lập kế hoạch kinh doanh.<br>+ Tham mưu cho ban Tổng giám đốc để xây dựng chính sách phát triển sản phẩm và bán hàng. |
| <b><u>Mức Lương:</u></b>   |  |  |   |
| <b><u>Họ tên người quản lý trực tiếp:</u> BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>                    |  |  |   |
| <b>Lý do Nghỉ việc:</b>  |  |  |   |
| <b><u>TÊN CÔNG TY 3:</u></b><br>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA<br>ỐC ĐẤT VÀNG VIỆT -<br>CNHCM |  | <b><u>Ngành nghề/ lĩnh vực</u></b><br>BẤT ĐỘNG SẢN VÀ<br>VẬT LIỆU XÂY DỰNG                 | <b><u>Thời gian làm việc:</u></b><br><br><b>10/2010 – 11/2012</b>   |
| <b><u>Chức vụ/Công việc:</u></b><br>P. GIÁM ĐỐC CN HCM PHỤ TRÁCH KINH DOANH        |  |  | Nhiệm vụ:<br>+ Chịu trách nhiệm và chỉ đạo trực tiếp từ Ban giám đốc CN HCM với toàn bộ hoạt động kinh doanh của chi nhánh HCM.<br>+ Chịu trách nhiệm mảng kinh doanh khách sạn, văn phòng cho thuê và vật liệu xây dựng.   |
| <b><u>Mức Lương:</u></b>   |  |  |   |
| <b><u>Họ tên người quản lý trực tiếp:</u> BAN GIÁM ĐỐC</b>                         |  |  |   |
| <b>Lý do Nghỉ việc:</b>  |  |  |   |

Đính kèm:

- Bảng tốt nghiệp đại học và chứng chỉ:2
- Quyết định bổ nhiệm và thư bổ nhiệm:3

**ỨNG VIÊN**

**NGUYỄN ANH DŨNG**



## SƠ YẾU LÝ LỊCH (TRÍCH NGANG)

### SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

|                     |   |  |
|---------------------|---|--|
| Họ và tên           | : NGUYỄN DIỆU PHƯƠNG  | Giới tính: Nữ  |
| Ngày sinh           | : 09/05/1973  | Nơi sinh: Hà Nội   |
| Dân tộc             | : Kinh  | Tôn giáo: Không  |
| Quê quán            | : xã Tam An, huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu                       |  |
| CCCD                | : Số 001173039297   | Ngày cấp: 09/08/2021<br>Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH |
| Nơi ở hiện nay      | : 90/5 Mạc Đình Chi, phường 4, TP.Vũng Tàu, BR-VT                         |  |
| Trình độ chuyên môn | : Cử nhân Luật, Cử nhân Kế toán   |  |
| Ngày vào Đảng       | : 19/11/1999  | Ngày chính thức: 19/11/2000                                |
| Lý luận chính trị   | : Không   |  |
| Ngoại ngữ           | : Tiếng Anh   |  |
| Thương binh loại    | : Không   | Gia đình liệt sỹ: Không                                    |
| Chức vụ hiện tại    | : Phó Phòng Kinh tế Kế hoạch Công ty CP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình |  |

### QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

|             |  |
|-------------|--|
| 1991 - 1995 | : Trường Đại học Tổng hợp TP.Hồ Chí Minh |
| 1999 - 2004 | : Trường Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh  |

### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

|                             |  |
|-----------------------------|--|
| 04/1995 - 03/1997           | : Nhân viên Xí nghiệp Chế biến Lương thực thực phẩm COLUSA   |
| 04/1997- 08/1997            | : Nhân viên Đài Phát thanh truyền hình Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu  |
| 09/1997- 10/2007            | : Nhân viên, Phó Phòng Kế toán-TCHC, Trưởng Phòng Kế toán - Thống kê, Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải ô tô tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu |
| Từ 10/2007- 05/2010         | : Nhân viên Phòng Tài chính - Kế toán Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình.   |
| Từ 05/2010 đến tháng 4/2025 | : Phó Phòng Tài chính - Kế toán Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình.   |
| Từ tháng 5/2025 đến nay     | : Phó Phòng Kinh tế - Kế hoạch Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình.  |